

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 18 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Dũng Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Sim

Ông Nguyễn Minh Trọn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:**
Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí Đ, sinh ngày 02 tháng 10 năm 2000 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp L, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M; có vợ, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/12/2024 đến ngày 16/12/2024 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 06/12/2024, Tổ tuần tra Công an xã R phát hiện Nguyễn Chí Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH MODE, biển số 69AH-062.75 đang lưu thông trên tuyến lộ thuộc ấp R, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện trong cốp xe có 01 cái ví (bóp), bên trong ví có 01 bọc nilon được hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; kiểm tra hộc xe phía trước bên trái phát hiện 01 bọc nilon được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy nên tiến hành niêm phong

thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua làm việc, Nguyễn Chí Đ thừa nhận số ma túy trên là của Đ mua cất giấu để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 672/KL-KTHS ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì hình chữ nhật ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2438 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì hình chữ nhật ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7381 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng là 0,9819 gam.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Nguyễn Chí Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 672/KL-KTHS ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh C; 01 bình tự chế bằng thủy tinh.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

- Bị cáo trình bày: Đồng ý với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo biết lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận vào khoảng 19 giờ, ngày 06/12/2024, bị cáo có hành vi tàng trữ 02 bọc nilon có chứa chất ma túy thì bị lực

lượng Công an phát hiện và lập biên bản thu giữ.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Chí Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến tính mạng, sức khỏe của con người, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn nhu cầu về ma túy cho bản thân, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có ông ngoại là Nguyễn Hoàng B được tặng Huân chương kháng chiến hàng nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 bì thư hoàn mẫu số 672/KL – KTHS ngày 11/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh C. Đây là mẫu vật hoàn lại sau giám định thuộc đối tượng cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 bình tự chế bằng thủy tinh màu nâu dạng cốc, đáy bình rộng 05cm, phía trên nắp có gắn 01 ống nhựa màu đen, thân bình có gắn 01 ống nhựa màu trắng đục, trong bình có các mảnh thủy tinh bể vỡ. Đây là dụng cụ để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SH MODE, biển số 69AH – 062.75, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Huỳnh Mai Trà M1, việc bị cáo tàng trữ ma túy chị M1 không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trả lại cho chị M1; Đối với 05 thẻ ATM mang tên Nguyễn Chí Đ; 08 Card visit thông tin “Điền xe cuộc – 0974470825”; 01 ví da màu nâu không liên quan đến hành vi phạm tội bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trả lại bị cáo. Xét thấy việc trả

tài sản nêu trên cho chị M1 và bị cáo không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, phù hợp với khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người mà bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo tên D chưa xác định được lý lịch và địa chỉ nên tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ, được chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 12 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư hoàn mẫu số 672/KL – KTHS ngày 11/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh C được niêm phong kín, có chữ ký người niêm phong Nguyễn Chí N, người chứng kiến Dương Hải Đ1, bên trong có phòng hình chữ nhật và bọc nilong màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng (toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định).

- 01 bình tự chế bằng thủy tinh màu nâu dạng cốc, đáy bình rộng 05cm, phía trên nắp có gắn 01 ống nhựa màu đen, thân bình có gắn 01 ống nhựa màu trắng đục, trong bình có các mảnh thủy tinh bể vỡ.

(Hiện vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Dũng Liêm

